

Số: 39 /TB-UBND

Tam Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2026

## THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường ĐT.287 đoạn từ xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong đến phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn (Đoạn qua địa phận phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/07/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/07/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh: Số 1708/QĐ-UBND ngày 29/10/2019; Số 382/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án; Số 2026/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường ĐT.287 đoạn từ xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong đến phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai; việc áp dụng trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 374/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh Về việc thông qua danh mục công trình dự án phải thu hồi đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng



hộ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 835/QĐ-UBND 31/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Từ Sơn;

Căn cứ Kế hoạch số 810/KH-BDA ngày 5/5/2026 của Ban quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp số 2 tỉnh Bắc Ninh về kế hoạch triển khai thực hiện công tác BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: ĐTXD đường ĐT.287 đoạn từ xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong đến phường Đồng Nguyên (Đoạn qua địa phận phường Tam Sơn);

Căn cứ tờ bản đồ số 34, 41,42,43- tờ bản đồ địa chính phường Tam Sơn đã được Sở Tài nguyên- Môi trường phê duyệt năm 2014;

Căn cứ mặt bằng tuyến đường tỉnh lộ ĐT 287 đoạn từ xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong đến phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn (Đoạn qua địa phận phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh) được duyệt;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị phường Tam Sơn;

Chủ tịch UBND phường Tam Sơn thông báo thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh ĐT.287 đoạn từ xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong đến phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn.

2. Vị trí, diện tích dự kiến thu hồi:

- Diện tích thu hồi (dự kiến): 5.923,5 m<sup>2</sup>. Số hộ dự kiến 56 hộ (trong đó: Tổ dân phố Tam Sơn 56 hộ) và của cơ quan tổ chức quản lý.

(Kèm theo danh sách người có đất thu hồi)

- Vị trí đất thu hồi: Theo ranh giới trên trích lục bản đồ số 3,4 đã được Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Ninh số 2 trích lục bản đồ địa chính khu đất tại số 35/TLBĐ ngày 12/4/2022.

3. Tiến độ thu hồi đất: Dự kiến năm 2026.

4. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Tổ chức điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Thời gian dự kiến trong tháng 6/2026.

- Lập, niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; họp đối thoại với người có đất thu hồi: Thời gian dự kiến trong tháng 6/2026.

- Thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thời gian dự kiến trong tháng 7/2026.

- Thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thời gian dự kiến

trong Quý III/2026

5. Kế hoạch di chuyển, bàn giao mặt bằng: Dự kiến thực hiện bàn giao mặt bằng cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ Quý III/2026.

6. Tổ chức thực hiện

- Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tam Sơn; đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường GPMB (Công ty cổ phần xây dựng Đông Đường), Tổ trưởng tổ dân phố nơi có đất thu hồi và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án theo quy định.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường và các Tổ trưởng tổ dân phố nơi có đất thu hồi có trách nhiệm:

+ Niêm yết thông báo thu hồi đất và danh sách người có đất thu hồi tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường và địa điểm sinh hoạt chung của các Tổ dân phố nơi có đất thu hồi trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024;

+ Gửi thông báo thu hồi đất đến các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đất thu hồi.

- Tổ chức hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm phối hợp với đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường GPMB (Công ty Đông Đường), UBND phường Tam Sơn, Tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan có liên quan trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng.

Chủ tịch UBND phường Tam Sơn thông báo để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan biết và phối hợp thực hiện.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và MT tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- TT ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQ phường (b/c);
- BQLDA GT&NN số 2 (p/h-t/h);
- Tổ dân phố liên quan (p/h-t/h);
- Cơ quan, đơn vị liên quan (t/h);
- Hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi (t/h);
- Lưu: VT, KHTH&ĐT.



**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Huy Cường**



**DANH SÁCH CÁC HỘ CÓ ĐẤT DỰ KIẾN BỊ THU HỒI**  
**THỰC HIỆN DỰ ÁN: ĐTXD ĐƯỜNG ĐT 287 ĐOẠN TỪ XÃ TRUNG NGHĨA HUYỆN YÊN PHONG ĐẾN PHƯỜNG ĐỒNG NGUYÊN, TỈNH**  
**ĐỊA CHỈ: PHƯỜNG TAM SON, TỈNH BẮC NINH**  
*(Xem theo Thông báo số / TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Tam Sơn)*

Đơn vị tính diện tích: m<sup>2</sup>

TT	STT	Chú hộ và các thành viên liên quan	Địa chỉ	Tổ dân phố	Xứ đồng	BD TL	Trên bản đồ địa chính						Loại đất	Ghi chú	
							Tờ bản đồ DC số	Thửa số	Diện tích đo vẽ	Tổng DT thu hồi	DT TH trong quy hoạch	Thu hồi KCT			Diện tích còn lại
1	57	Nghiêm Đình Bàn - Nghiêm Xuân Chính	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	451	146.1	74.5	74.5		71.6	LUC	
2	58	Nghiêm Đình Bàn - Nghiêm Xuân Chính	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	542	360.2	101.2	101.2		259.0	LUC	
3	82	Nghiêm Đình Khiêm - Ngô Thị Dương	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	535	577.2	13.2	13.2		564.0	LUC	
4	98	Nghiêm Xuân Hùng - Tôn Thị Lương	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	394	166.1	25.3	25.3		140.8	LUC	
5	114	Nguyễn Ngọc Sâm - Nghiêm Thị Đào	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	521	1416.2	656.5	656.5		759.7	LUC	
6	118	Nguyễn Thanh Ngọc, Nguyễn Thị Liên là những người thừa kế của bà Nghiêm Thị Chi (đã chết) - ông Nguyễn Lương Điền (đã chết)	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	561	478.2	88.7	88.7		389.5	LUC	
7	96	Nguyễn Thị Khuyến - Nguyễn Văn Sinh	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	453	99.9	48.6	48.6		51.3	LUC	
8	97	Nguyễn Thị Khuyến - Nguyễn Văn Sinh	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	552	250.0	72.1	72.1		177.9	LUC	
9	121	Nguyễn Thị Liên - Chi	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	351	192.1	192.1	192.1		0.0	LUC	
10	122	Nguyễn Thị Nguyệt	Xóm Núi	Tam Sơn	Chằm Dưới	5	48	215	259.0	46.4	46.4		212.6	LUC	
11	124	Nguyễn Thị Thơm	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	566	477.2	55.9	55.9		421.3	LUC	
12	125	Nguyễn Tiến Hưng - Ngô Thị Hà	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	524	564.0	228.3	228.3		335.7	LUC	
13	131	Nguyễn Văn Cường - Nguyễn Thị Thanh Thủy	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	450	75.1	75.1	38.7	36.4	0.0	LUC	
14	132	Nguyễn Văn Cường - Nguyễn Thị Thanh Thủy	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	543	187.8	187.8	52.5	135.3	0.0	LUC	
15	133	Nguyễn Văn Định - Ngô Thị Hòa	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	454	56.0	56.0	28.2	27.8	0.0	LUC	
16	134	Nguyễn Văn Định - Ngô Thị Hòa	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	540	140.9	40.4	40.4		100.5	LUC	
17	135	Nguyễn Văn Lạc - Nghiêm Thị Tinh	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	534	360.0	200.5	200.5		159.5	LUC	
18	111	Nguyễn Xuân Hòa, Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Mạnh Tôn, Nguyễn Thị Lệ Xuân, Nguyễn Mạnh Hồng, Nguyễn Mạnh Huân là những người thừa kế của ông Nguyễn Văn Quang (đã chết) - bà Ngô Thị Bơ (đã chết)	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	496	131.0	131.0	68.9	62.1	0.0	LUC	
19	146	Nguyễn Xuân Thắng, Nguyễn Xuân Tấn, Nguyễn Thị Tư, Nguyễn Thị Tinh, Nguyễn Thị Thanh Mai, Nguyễn Thị Hồng là những người thừa kế của ông Nguyễn Xuân Nhân (đã chết) - bà Nguyễn Thị Ninh (đã chết)	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	506	92.0	26.6	26.6		65.4	LUC	
20	147	Nguyễn Xuân Thụ - Ngô Thị Xám	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	520	623.0	111.9	111.9		511.1	LUC	
21		Nghiêm Xuân Hải - Nguyễn Thị Phiến	Xóm Núi	Tam Sơn	Đồng Chằm Trên	4	41	516	660.0	5.2	5.2		654.8	LUC	
22	151	Trần Như Nam - Ngô Thị Đường	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	370	149.0	32.8	32.8		116.2	LUC	
23	152	Trần Như Nam - Ngô Thị Đường	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	517	80.0	12.1	12.1		67.9	LUC	
24	156	Trần Văn Lương - Nghiêm Thị Hạnh	Xóm Núi	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	509	121.0	121.0	110.0	11.0	0.0	LUC	
25	149	Ngô Tiến Dũng	Xóm Ô	Tam Sơn	Đồng Bùn	3	34	337	180.0	143.4	143.4	0.0	36.6	LUC	
26	232	Ngô Phương Nam	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	675	143.8	15.3	15.3		128.5	LUC	
27	201	Ngô Sĩ Bình - Nguyễn Thị Sâm	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	725	72.2	20.6	20.6		51.6	LUC	
28	202	Ngô Sỹ Thành	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	583	72.0	41.4	41.4		30.6	LUC	
29	197	Ngô Thị Ân - Ngô Huy Thanh	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	3	34	1198	273.0	164.5	164.5		108.5	LUC	



TT	STT	Chủ hộ và các thành phần liên quan	Địa chỉ	Tổ dân phố	Xứ đồng	BD TL	Trên bản đồ địa chính								Ghi chú
							Tờ bản đồ ĐC số	Thửa số	Diện tích đo vẽ	Tổng DT thu hồi	DT TH trong quy hoạch	Thu hồi KCT	Diện tích còn lại	Loại đất	
30	198	Ngô Thị Ân - Ngô Huy Thanh	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	4	42	764	172.8	115.3	115.3		57.5	LUC	
31	201	Ngô Thị Cúc	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	639	287.9	130.7	130.7		157.2	LUC	
32	248	Ngô Thị Gái	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	673	432.0	116.2	116.2		315.8	LUC	
33	209	Ngô Thị Minh	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	4	42	730	273.6	183.8	183.8		89.8	LUC	
34	210	Ngô Thị Mùi - Nguyễn Duy Khang	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	795	288.0	135.7	135.7		152.3	LUC	
35	261	Ngô Thị Phương - Ngô Văn Bảy	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	1443	360.0	13.7	13.7		346.3	LUC	
36	221	Ngô Thị Thế	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	1523	72.2	21.5	21.5		50.7	LUC	
37	201	Ngô Thị Thủy - Ngô Văn Phụng	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	581	144.0	81.0	81.0		63.0	LUC	
38	200	Ngô Thị Thủy - Ngô Văn Phụng	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	580	72.0	40.3	40.3		31.7	LUC	
39	202	Ngô Thị Thủy - Ngô Văn Phụng	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	611	72.0	40.3	40.3		31.7	LUC	
40	224	Ngô Văn Hà - Ngô Thị Đình	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	3	34	1244	188.9	7.7	7.7		181.2	LUC	
41	286	Ngô Xuân Sơn, Ngô Xuân Ngọc, Ngô Xuân Minh là những người thừa kế của ông Ngô Văn Sửu (đã chết) - bà Nghiêm Thị Lục (đã chết)	Xóm Tây	Tam Sơn	Khanh Giang	3	34	490	84.0	61.0	61.0		23.0	LUC	
42	287	Ngô Xuân Sơn, Ngô Xuân Ngọc, Ngô Xuân Minh là những người thừa kế của ông Ngô Văn Sửu (đã chết) - bà Nghiêm Thị Lục (đã chết)	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	1451	72.2	14.5	14.5		57.7	LUC	
43	234	Ngô Xuân Vinh, Ngô Thị Hiền, Ngô Thị Vân, Ngô Thị Hạnh là những người thừa kế của bà Ngô Thị Thu (đã chết) - ông Ngô Xuân Nham (đã chết)	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	4	42	765	148.8	148.8	99.2	49.6	0.0	LUC	
44	236	Nguyễn Duy Chiến	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	863	72.0	72.0	53.3	18.7	0.0	LUC	
45	237	Nguyễn Ngọc Tấn, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Ngọc Oanh, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Hiệp, Nguyễn Thị Loan là những người thừa kế của ông Nguyễn Văn Yên (đã chết) - bà Ngô Thị Chuyền (đã chết)	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	679	144.0	72.0	72.0		72.0	LUC	
46	291	Nguyễn Thị Luận - Ngô Sách Hải	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	674	216.0	34.0	34.0		182.0	LUC	
47	240	Nguyễn Thị Tinh - Ngô Văn Tuấn	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	3	34	1199	194.9	113.3	113.3		81.6	LUC	
48	241	Nguyễn Thị Tinh - Ngô Văn Tuấn	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	4	42	790	124.0	82.7	82.7		41.3	LUC	
49	244	Trần Mạnh Tâm - Ngô Thị Hồng	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	3	34	1243	273.7	172.7	172.7		101.0	LUC	
50	245	Trần Mạnh Tâm - Ngô Thị Hồng	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	4	42	814	172.8	114.1	114.1		58.7	LUC	
51	250	Trần Thị Phương - Ngô Văn Cẩm	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	3	34	1373	322.4	217.5	217.5		104.9	LUC	
52	253	Trần Văn Kham - Ngô Thị Lăng	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Bùn	4	42	837	409.1	267.2	267.2		141.9	LUC	
53	255	Trần Văn Quang - Nghiêm Thị Sứ	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	557	177.2	177.2	164.8	12.4	0.0	LUC	
54	256	Trần Văn Vinh	Xóm Tây	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	556	177.5	177.5	177.5		0.0	LUC	
55	313	Nguyễn Ngọc Khương - Nghiêm Thị Liên	Xóm Trước	Tam Sơn	Giáp Thụ	4	41	426	75.0	75.0	32.0	43.0	0.0	LUC	
56	359	Ngô Văn Lương, Ngô Văn Thịnh, Ngô Thị Xuyên, Ngô Thị Duyên là những người thừa kế của ông Ngô Văn Kỳ (đã chết) - bà Ngô Thị Sơn (đã chết)	Xóm Xanh	Tam Sơn	Đồng Thụ	3	34	1501	216.0	126.4	126.4		89.6	LUC	
57	382	UBND phường Tam Sơn			Đồng Thụ	3	34	1438	71.9	42.6	42.6		29.3	LUC	
58	381	UBND phường Tam Sơn			Đồng Thụ	3	34	1437	143.9	80.4	80.4		63.5	LUC	
		<b>Tổng</b>							<b>13,861.8</b>	<b>5,923.5</b>	<b>5,527.2</b>	<b>396.3</b>	<b>7,938.3</b>	<b>0.0</b>	

Đang chờ